

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 5 Điều 211 và khoản 1 Điều 212 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 02 năm 2025 các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 26/2024/TLST-KDTM, ngày 29 tháng 11 năm 2024;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Ngân hàng Thương mại cổ phần V; trụ sở chính H, đường L, phường L, quận Đ, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ngô Chí D - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng Thương mại cổ phần V.

Người đại diện theo ủy quyền: Võ Phước G và Nguyễn Ngọc T - Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ – Phòng X; cùng địa chỉ tầng C, số C, đường N, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ, văn bản ủy quyền số: 7898/2024/UQ-PGD, ngày 24/7/2024.

* **Bị đơn:** Công ty TNHH T1; trụ sở số C, đường N, khóm A, Phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long. Địa chỉ liên hệ số D, đường P, phường L, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

Người đại diện theo pháp luật: Phan Văn D1 - Chức vụ: Giám đốc Công ty TNHH T1.

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Mai Nhật Đ; địa chỉ ấp M, xã M, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nội dung:

Công ty trách nhiệm hữu hạn T1 có nghĩa vụ hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V tổng số tiền gốc và tiền lãi làm tròn bằng 28.383.046.000đ (Hai mươi tám tỷ ba trăm tám mươi ba triệu không trăm bốn mươi sáu ngàn đồng) (trong đó tiền gốc 23.856.597.000đ và tiền lãi 4.526.449.000đ).

Thời hạn thanh toán khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

Trường hợp Công ty trách nhiệm hữu hạn T1 không thanh toán hoặc thanh toán chưa hết nợ thì Ngân hàng Thương mại cổ phần V có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp theo các hợp đồng sau:

- Hợp đồng thế chấp số CLC-550-11527801-HDTC-01, ngày 31/5/2023. Tài sản thế chấp theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất DA 292076, thuộc thửa 1199, tờ bản đồ số 6, diện tích 87,5m², đất ở đô thị, tọa lạc tại Phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long. Hợp đồng thế chấp được chứng nhận tại Văn phòng C, ngày 31/5/2023 và đăng ký thế chấp tại Văn phòng Đ1, ngày 01/6/2023.

- Hợp đồng thế chấp số CLC-550-11527801-HDTC-02, ngày 31/5/2023. Tài sản thế chấp theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất DA 292081, thuộc thửa 1204, tờ bản đồ số 6, diện tích 87,5m², đất ở đô thị, tọa lạc tại Phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long. Hợp đồng thế chấp được chứng nhận tại Văn phòng C1, ngày 31/5/2023 và đăng ký thế chấp tại Văn phòng Đ1, ngày 01/6/2023.

- Hợp đồng thế chấp số CLC-550-11527801-HDTC-03, ngày 31/5/2023. Tài sản thế chấp theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất DA 292094, thuộc thửa 1206, tờ bản đồ số 6, diện tích 154m², đất ở đô thị, tọa lạc tại Phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long. Hợp đồng thế chấp được chứng nhận tại Văn phòng C2, ngày 31/5/2023 và đăng ký thế chấp tại Văn phòng Đ1, ngày 01/6/2023.

- Hợp đồng thế chấp số CLC-550-11527801-HDTC-04, ngày 31/5/2023. Tài sản thế chấp theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất DA 292064, thuộc thửa 1187, tờ bản đồ số 6, diện tích 100m², đất ở đô thị, tọa lạc tại Phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long. Hợp đồng thế chấp được chứng nhận tại Văn phòng C3, ngày 31/5/2023 và đăng ký thế chấp tại Văn phòng Đ1, ngày 01/6/2023.

- Hợp đồng thế chấp số CLC-550-11527801-HDTC-05, ngày 31/5/2023. Tài sản thế chấp theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất DA 292065, thuộc thửa 1188, tờ bản đồ số 6, diện tích 100m², đất ở đô thị, tọa lạc tại Phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long. Hợp đồng thế chấp được chứng nhận tại Văn phòng C4, ngày 31/5/2023 và đăng ký thế chấp tại Văn phòng Đ1, ngày 01/6/2023.

- Hợp đồng thế chấp số CLC-550-11527801-HDTC-06, ngày 31/5/2023. Tài sản thế chấp theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất DA 292091, thuộc thửa 1214, tờ bản đồ số 6,

diện tích 170,6m², đất ở đô thị, tọa lạc tại Phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long. Hợp đồng thế chấp được chứng nhận tại Văn phòng C5, ngày 31/5/2023 và đăng ký thế chấp tại Văn phòng Đ1, ngày 01/6/2023.

- Hợp đồng thế chấp số CLC-3434-11527801-HDTC-01, ngày 28/8/2023. Tài sản thế chấp theo các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DA 292092, thuộc thửa 1172, diện tích 92,7m²; số CP 942700, thuộc thửa 1173, diện tích 92,7m²; số CP 942699, thuộc thửa 1174, diện tích 92,5m²; số DA 292056, thuộc thửa 1175, diện tích 92,3m², cùng tờ bản đồ số 6; đất ở đô thị, tọa lạc tại Phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long. Hợp đồng thế chấp được chứng nhận tại Văn phòng C6, ngày 28/8/2023 và đăng ký thế chấp tại Văn phòng Đ1, ngày 29/8/2023.

- Hợp đồng thế chấp số CLC-3434-11527801-HDTC-02, ngày 28/8/2023. Tài sản thế chấp theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất DA 292066, thuộc thửa 1189, tờ bản đồ số 6, diện tích 100m², đất ở đô thị, tọa lạc tại Phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long. Hợp đồng thế chấp được chứng nhận tại Văn phòng C7, ngày 28/8/2023 và đăng ký thế chấp tại Văn phòng Đ1, ngày 29/8/2023.

- Hợp đồng thế chấp số CLC-3434-11527801-HDTC-03, ngày 28/8/2023. Tài sản thế chấp theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất DA 292093, thuộc thửa 1192, tờ bản đồ số 6, diện tích 87,5m², đất ở đô thị, tọa lạc tại Phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long. Hợp đồng thế chấp được chứng nhận tại Văn phòng C8, ngày 28/8/2023 và đăng ký thế chấp tại Văn phòng Đ1, ngày 29/8/2023.

- Hợp đồng thế chấp số CLC-3434-11527801-HDTC-04, ngày 28/8/2023. Tài sản thế chấp theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất DA 292070, thuộc thửa 1193, tờ bản đồ số 6, diện tích 87,5m², đất ở đô thị, tọa lạc tại Phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long. Hợp đồng thế chấp được chứng nhận tại Văn phòng C9, ngày 28/8/2023 và đăng ký thế chấp tại Văn phòng Đ1, ngày 29/8/2023.

- Hợp đồng thế chấp số CLC-3434-11527801-HDTC-05, ngày 28/8/2023. Tài sản thế chấp theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất DA 292071, thuộc thửa 1194, tờ bản đồ số 6, diện tích 87,5m², đất ở đô thị, tọa lạc tại Phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long. Hợp đồng thế chấp được chứng nhận tại Văn phòng C10, ngày 28/8/2023 và đăng ký thế chấp tại Văn phòng Đ1, ngày 29/8/2023.

- Hợp đồng thế chấp số CLC-3434-11527801-HDTC-06, ngày 28/8/2023. Tài sản thế chấp theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất DA 292072, thuộc thửa 1195, tờ bản đồ số 6, diện tích 87,5m², đất ở đô thị, tọa lạc tại Phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long. Hợp đồng thế chấp được chứng nhận tại Văn phòng C11, ngày 28/8/2023 và đăng ký thế chấp tại Văn phòng Đ1, ngày 29/8/2023.

- Hợp đồng thế chấp số CLC-3434-11527801-HDTC-07, ngày 28/8/2023. Tài sản thế chấp theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất DA 292073, thuộc thửa 1196, tờ bản đồ số 6, diện tích 87,5m², đất ở đô thị, tọa lạc tại Phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long. Hợp đồng thế chấp được chứng nhận tại Văn phòng C12, ngày 28/8/2023 và đăng ký thế chấp tại Văn phòng Đ1, ngày 29/8/2023.

- Hợp đồng thế chấp số CLC-3434-11527801-HDTC-08, ngày 28/8/2023. Tài sản thế chấp theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất DA 292074, thuộc thửa 1197, tờ bản đồ số 6, diện tích 87,5m², đất ở đô thị, tọa lạc tại Phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long. Hợp đồng thế chấp được chứng nhận tại Văn phòng C13, ngày 28/8/2023 và đăng ký thế chấp tại Văn phòng Đ1, ngày 29/8/2023.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải thành (21/02/2025), khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán và lãi phát sinh theo Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng số: CLC-550-11527801-HANMUC-01; Thỏa thuận khung về cấp tín dụng số: CLC-00550/11527801/TTK, ngày 31/5/2023; Phụ lục các thỏa thuận cụ thể về cho vay, ngày 31/5/2023 và các Đề nghị giải ngân kiêm kế ước nhận nợ và ủy nhiệm chi số CLC-550-11527801-HANMUC-01/KU/Lần 1, ngày 03/6/2023; số CLC-550-11527801-HANMUC-01/KU/Lần 2, ngày 05/6/2023 và số CLC-550-11527801-HANMUC-01/KU/Lần 3, ngày 13/9/2023 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này (trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay).

Trường hợp phát mãi tài sản thế chấp của Công ty trách nhiệm hữu hạn T1 không trả hết số nợ trên thì ông Mai Nhật Đ phải có nghĩa vụ tiếp tục trả hết nợ còn lại theo Hợp đồng bảo lãnh số: CLC-550-11527801-C-01, ngày 31/5/2023.

2.2 Về án phí

Công ty trách nhiệm hữu hạn T1 chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm bằng 68.192.000đ (Sáu mươi tám triệu một trăm chín mươi hai ngàn đồng).

Hoàn trả cho **Ngân hàng Thương mại cổ phần V** số tiền 67.147.000đ (Sáu mươi bảy triệu một trăm bốn mươi bảy ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu số 0007453, ngày 20 tháng 11 năm 2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Vĩnh Long.

2.3. Về chi phí tố tụng

Công ty trách nhiệm hữu hạn T1 phải nộp 1.200.000đ (Một triệu hai trăm ngàn đồng) chi phí xem xét thẩm định tại chỗ để hoàn trả lại cho **Ngân hàng Thương mại cổ phần V**.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát ND TPVL;
- Tòa án ND tỉnh Vĩnh Long;
- Chi cục THA DS TPVL;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Tấn Thành